



BẢN TIN

Tài nguyên nước

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC





Chủ động phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn

Ngày 08/12, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký ban hành công điện số 128/CD-TTg gửi Bộ trưởng các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc chủ động phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.

Công điện nêu rõ, hiện nay, đang chuẩn bị vào mùa khô, mực nước tại nhiều hồ chứa ở khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên ở mức thấp hơn mực nước dâng bình thường, những tháng đầu năm 2025 có thể xảy ra hạn hán, thiếu nước cục bộ, nhất là tại khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên, tại Đồng bằng sông Cửu Long có khả năng xảy ra thiếu nước cục bộ, xâm nhập mặn sâu vào các cửa sông, ảnh hưởng đến sinh hoạt của Nhân dân và hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Để chủ động phòng, chống, hạn chế ảnh hưởng khi xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, Thủ tướng yêu cầu bộ trưởng các bộ, chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố, nhất là các địa phương tại khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và Đồng bằng sông Cửu Long chỉ đạo rà soát, đánh giá khả năng nguồn nước, xây dựng phương án sử dụng nguồn nước phù hợp phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhất là bảo đảm nước sinh hoạt của nhân dân trong các tháng cao điểm nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn.

Bộ trưởng Bộ TN&MT được giao nhiệm vụ chỉ đạo theo dõi sát diễn biến thời tiết, thủy văn, nguồn nước, kịp thời cung cấp thông tin về tình hình, dự báo ngắn hạn, dài hạn về thủy văn, nguồn nước, nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, nhất là tại Đồng bằng sông Cửu Long và khu vực miền Trung, Tây Nguyên để các cơ quan chức năng, địa phương và người dân biết, chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống, không để xảy ra bị động, bất ngờ.

"Tổ chức thu thập thông tin về tình hình nguồn nước, vận hành điều tiết của các hồ chứa thủy điện bên ngoài lãnh thổ Việt Nam, khai thác sử dụng nước của các nước ở thượng nguồn các sông xuyên biên giới để phục vụ công tác dự báo nguồn nước về Đồng bằng sông Cửu Long và một số hồ chứa lớn ở Bắc Bộ", công điện nêu.

Thủ tướng cũng yêu cầu Bộ TN&MT chỉ đạo, hướng dẫn việc vận hành điều tiết các hồ chứa nước để chủ động dự trữ nước phục vụ sinh hoạt, phát điện, sản xuất nông nghiệp, nhất là trong các tháng cao điểm nắng nóng.

Bộ trưởng Bộ NN&PTNT thực hiện nhiệm vụ tổ chức theo dõi, chủ động chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng, chống, khắc phục hậu quả hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn phù hợp với thực tế tại từng thời điểm, từng khu vực; chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương điều chỉnh thời vụ, tổ chức sản xuất phù hợp để hạn chế ảnh hưởng đến sản xuất nông



nghiệp, nhất là tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

"Phối hợp với Bộ TN&MT, Bộ Công Thương và UBND cấp tỉnh có liên quan chỉ đạo vận hành linh hoạt, hiệu quả các hồ chứa thủy lợi, thủy điện, các hệ thống thủy lợi nhằm khai thác, sử dụng hiệu quả, tối ưu nguồn tài nguyên nước, vừa bảo đảm nước cho sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp, vừa bảo đảm nước cho phát điện, nhất là thời kỳ xảy ra nắng nóng cao điểm", công điện nhấn mạnh.

Bộ trưởng Bộ Công Thương chỉ đạo bảo đảm điện cho sản xuất kinh doanh và sinh hoạt của Nhân dân, khai thác tối đa hiệu quả nguồn điện từ các nhà máy thủy điện phù hợp với kế hoạch điều tiết nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, nhất là các địa phương Đồng bằng sông Cửu Long, khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên: Tổ chức theo dõi diễn biến thời tiết, thông tin dự báo khí tượng thủy văn, hạn hán, xâm nhập mặn; xác định mức độ ảnh hưởng đến từng địa bàn để chủ động triển khai các biện pháp ứng phó cụ thể theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, trong đó hướng dẫn người dân chủ động dự trữ nước ngọt, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; ưu tiên bảo đảm cấp nước sinh hoạt cho người dân, các cơ sở y tế, giáo dục và các nhu cầu thiết yếu khác, kiên quyết không để người dân thiếu nước sinh hoạt.

Các Bộ, ngành khác theo chức năng quản lý nhà nước được giao chủ động chỉ đạo, phối hợp, hỗ trợ địa phương ứng phó, khắc phục hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, bảo đảm đời sống người dân. ❖

Nguồn: DWRM



Hồ chứa nước Cửa Đạt, Dầu Tiếng, Tả Trạch được đưa vào Danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia

Ngày 02/12/2024, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà đã ký ban hành Quyết định số 1502/QĐ-TTg về việc đưa 03 công trình thủy lợi vào Danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

Ba công trình thủy lợi gồm hồ chứa nước Cửa Đạt, tỉnh Thanh Hóa; hồ chứa nước Tả Trạch, tỉnh Thừa Thiên-Huế; hồ chứa nước Dầu Tiếng, tỉnh Tây Ninh, Bình Dương, Bình Phước được đưa vào Danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

Về công trình hồ chứa nước Cửa Đạt, tỉnh Thanh Hóa, đối với đập chính, phía thượng lưu, phạm vi bảo vệ là 300m tính từ chân đập thượng lưu về phía lòng hồ; phía hạ lưu, theo giới hạn trong phạm vi các mốc tọa độ từ CĐ01 đến CĐ60.

Đối với đập tràn, phía thượng lưu, phạm vi bảo vệ là 300m tính từ đầu kênh dẫn thượng lưu về phía lòng hồ; phía hạ lưu và vai tràn theo giới hạn trong phạm vi các mốc tọa độ từ CĐ01 đến CĐ60.

Đối với đập phụ, phía thượng lưu, phạm vi bảo vệ là 300m tính từ chân đập thượng lưu về phía lòng hồ; phía hạ lưu, theo giới hạn trong phạm vi các mốc tọa độ từ DC01 đến DC32, từ HC01 đến HC42 và từ BT01 đến BT18.

Về công trình hồ chứa nước Tả Trạch, tỉnh Thừa Thiên-Huế, đối với đập chính, phía thượng lưu, phạm vi bảo vệ là 300m tính từ chân đập thượng lưu về phía lòng hồ; phía hạ lưu, theo giới hạn trong phạm vi các mốc tọa độ từ ANQG-69 đến KDC-ANQG-9.

Đối với đập tràn, phía thượng lưu, phạm vi bảo vệ là 300m tính từ mép ngoài các trụ pin về phía lòng hồ; phía hạ lưu tràn xả lũ theo giới hạn trong phạm vi các mốc tọa độ từ KDC-ANQG-1 đến ANQG-65.

Đối với đập phụ, phía thượng lưu, phạm vi bảo vệ là 300m tính từ chân đập thượng lưu về phía lòng hồ; phía hạ lưu, phạm vi bảo vệ là 300m tính từ chân đập trở ra gồm các mốc từ PC-1 đến PC-50 và từ PC71 đến PC-90.

Về công trình hồ chứa nước Dầu Tiếng, tỉnh Tây Ninh, Bình Dương, Bình Phước, đối với đập chính, phía thượng lưu và hạ lưu, phạm vi bảo vệ là 300m tính từ chân đập trở ra.

Đối với đập tràn, phía thượng lưu, phạm vi bảo vệ là 300m tính từ tường cánh về phía lòng hồ; phía hạ lưu, phạm vi bảo vệ là 300m tính từ tường cánh tràn xả lũ, 50m tính từ vai tràn trở ra mỗi bên.

Đối với đập phụ, phía thượng lưu, phạm vi bảo vệ là 300m tính từ chân đập thượng lưu về phía lòng hồ; phía hạ lưu, đo theo khoảng cách thực tế từ chân đập hạ lưu đến hết mép đường nhựa ĐT781.

Phó Thủ tướng giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan xây dựng chương trình, kế



Công trình thủy lợi Hồ Dầu Tiếng

hoạch bảo vệ, đề xuất và thực hiện các biện pháp bảo vệ, tổ chức phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi xâm phạm an ninh, an toàn của công trình; triển khai lực lượng, phương tiện đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh, an toàn cho công trình trong quá trình quản lý, khai thác.

Phó Thủ tướng giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin, thống nhất cấp giấy phép và kiểm tra việc thực hiện giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia theo quy định tại Pháp lệnh số 32/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia và Nghị quyết số 104/NQ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ xử lý vướng mắc về quản lý, khai thác và bảo vệ hồ chứa thủy lợi quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia; dự toán kinh phí, cắm mốc bổ sung (nếu cần) phạm vi hành lang bảo vệ.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Nhân dân các tỉnh Thanh Hóa, Thừa Thiên-Huế, Tây Ninh, Bình Dương và Bình Phước phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan cấp giấy phép và quản lý các hoạt động của tổ chức, cá nhân trong phạm vi bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia theo quy định của pháp luật về thủy lợi, bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, tài nguyên nước, môi trường và Nghị quyết số 104/NQ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ. ❖

Nguồn: DWRM

Bản tin tài nguyên nước [3]



Công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực tài nguyên nước trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Ngày 09/12, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 3961/QĐ-BTNMT về việc công bố thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ lĩnh vực tài nguyên nước trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Theo Quyết định, danh mục thủ tục hành chính nội bộ cấp trung ương thuộc lĩnh vực tài nguyên nước bao gồm 19 TTHC: (1) Kiểm kê tài nguyên nước; (2) Xây dựng Báo cáo tài nguyên nước quốc gia; (3) Xây dựng Chiến lược tài nguyên nước quốc gia; (4) Xây dựng, phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành về tài nguyên nước; (5) Lập, phê duyệt Quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành về tài nguyên nước; (6) Điều chỉnh Quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành về tài nguyên nước; (7) Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch lưu vực sông liên tỉnh; (8) Phê duyệt chức năng nguồn nước liên tỉnh, liên quốc gia; (9) Phê duyệt dòng chảy tối thiểu trên sông, suối liên tỉnh, liên quốc gia; (10) Điều chỉnh dòng chảy tối thiểu trên sông, suối liên tỉnh, liên quốc gia; (11) Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình có phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt nằm trên địa bàn hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên; (12) Lập danh mục nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm cần phục hồi và xây dựng kế hoạch, chương trình, đề án phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm; (13) Xây dựng, cập nhật kịch bản nguồn nước trên các lưu vực sông; (14) Xây dựng, cập nhật phương án điều hòa, phân phối tài nguyên nước trên lưu vực sông; (15) Lập quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông; (16) Điều chỉnh quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông; (17) Lập quy trình vận hành liên hồ chứa theo thời gian thực; (18) Điều chỉnh quy trình vận hành liên hồ chứa theo thời gian thực; (19) Lập, điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá liên tỉnh không được san lấp.

Danh mục thủ tục hành chính nội bộ cấp tỉnh thuộc lĩnh vực tài nguyên nước gồm 15 TTHC: (1) Phê duyệt, điều chỉnh chức năng nguồn nước mặt nội tỉnh; (2) Lập Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước; (3) Điều chỉnh Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước hoặc Điều chỉnh phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước; (4) Phê duyệt, công bố dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh; (5) Điều chỉnh dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội



tỉnh; (6) Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình nằm trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; (7) Phê duyệt kế hoạch bảo vệ nước dưới đất; (8) Điều chỉnh kế hoạch bảo vệ nước dưới đất; (9) Phê duyệt, điều chỉnh Danh mục vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; (10) Lập danh mục các đập, hồ chứa trên sông, suối phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành thuộc địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; (11) Lập danh mục các đập, hồ chứa trên sông, suối phải xây dựng quy chế phối hợp vận hành thuộc phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên; (12) Phê duyệt quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa trên sông, suối thuộc địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; (13) Phê duyệt quy chế phối hợp vận hành giữa các đập, hồ chứa trên sông, suối thuộc phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên; (14) Lập danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp; (15) Điều chỉnh danh mục hồ, ao, đầm, phá nội tỉnh không được san lấp.

Cùng với đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố kèm theo Quyết định này nội dung cụ thể của từng TTHC bao gồm: Trình tự thực hiện; Cách thức thực hiện; Cách thức thực hiện; Thời gian thực hiện; Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính; Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính; Kết quả thực hiện thủ tục hành chính; Phí, lệ phí (nếu có); Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có); Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính. ❖

Nguồn: DWRM

Hội nghị tổng kết năm 2024 và triển khai nhiệm vụ năm 2025 của Ngành Tài nguyên và Môi trường

Sáng 21/12, tại Hà Nội, Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) tổ chức Hội nghị tổng kết công tác năm 2024 và triển khai nhiệm vụ năm 2025 của ngành TN&MT. Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đã tới dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị.

Cùng dự Hội nghị có đồng chí Nguyễn Quốc Đoàn, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; đồng chí Phan Như Nguyễn, Ủy viên Dự khuyết BCH Trung ương Đảng, Phó Chủ tịch thường trực Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

Về phía các cơ quan Trung ương có các đồng chí đại diện lãnh đạo: Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Văn phòng Quốc hội; Ủy ban Kinh tế Quốc hội; Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội; Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, Ban Dân nguyện của Quốc hội; Kiểm toán Nhà nước, Văn phòng Chính phủ; Thanh tra Chính phủ; các Bộ: Tài chính, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giao thông vận tải, Xây dựng, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam.

Cùng dự Hội nghị có đại diện các cơ quan Trung ương: Văn phòng Trung ương Đảng, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Tổ chức Trung ương, Ban kinh tế Trung ương, Ủy ban Tài chính Ngân sách của Quốc hội, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ.

Về phía các địa phương có lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương An Giang, Bắc Cạn, Bình Thuận, Cà Mau, Cao Bằng, thành phố Hải Phòng, Hà Nam, Hà Giang, Khánh Hòa, Lai Châu, Long An, Ninh Bình, Hưng Yên, Quảng Nam, Sóc Trăng, Thanh Hóa, Tuyên Quang.

Về phía ngành TN&MT có đồng chí Đỗ Đức Duy, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ TN&MT; các Thứ trưởng: Nguyễn Thị Phương Hoa, Trần Quý Kiên, Lê Công Thành, Lê Minh



Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tham dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị.

Ngân; lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ; lãnh đạo Sở TN&MT 63 tỉnh, thành phố.

Phát biểu tại Hội nghị, Ủy viên Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Đỗ Đức Duy cho biết, trong năm 2024, Bộ có nhiều đóng góp quan trọng vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của từng địa phương. Cụ thể, thể chế, chính sách, pháp luật về tài nguyên và môi trường tiếp tục được bổ sung, hoàn thiện, bảo đảm thể chế hóa đầy đủ quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng, đáp ứng yêu cầu quản lý và thực tiễn phát triển của đất nước.

Hệ thống các quy hoạch ngành quốc gia được xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện, tạo cơ sở pháp lý quan trọng để phân bổ, bố trí, sử dụng hợp lý không gian và nguồn lực cho phát triển các ngành, lĩnh vực, các vùng kinh tế - xã hội, các địa phương và cả nước. Công tác quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên, đáp ứng nhu cầu phát triển, làm nền tảng thúc đẩy các động lực

tăng trưởng của nền kinh tế được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện, có chuyển biến tích cực; các chỉ tiêu về môi trường đã trở thành tiêu chí quan trọng đánh giá hiệu quả, tính bền vững kinh tế - xã hội của quốc gia và từng địa phương. Công tác dự báo khí tượng, thủy văn, dự báo, cảnh báo thiên tai luôn chủ động "đi sớm, đi trước", chất lượng được nâng lên. Công tác chuyển đổi số đạt nhiều kết quả tích cực; công tác nghiên cứu khoa học, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, hợp tác quốc tế, thông tin, truyền thông ngày càng đổi mới, thiết thực, hiệu quả, phục vụ đắc lực cho công tác quản lý nhà nước.

Tuy nhiên, theo Bộ trưởng Đỗ Đức Duy, bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, cũng cần thẳng thắn nhìn nhận, công tác quản lý nhà nước ngành Tài nguyên và Môi trường còn tồn tại, hạn chế, đó là: Một số thể chế, chính



Đồng chí Đỗ Đức Duy, Ủy viên BCH TW Đảng, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phát biểu khai mạc hội nghị

sách, văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với thực tiễn phát triển nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung; chất lượng triển khai chính sách, pháp luật không đồng đều giữa các địa phương; nguồn lực tài nguyên ở nhiều nơi chưa được sử dụng hiệu quả, nhất là tài nguyên đất đai, gây nên tình trạng lãng phí; việc vi phạm pháp luật trong hoạt động khoáng sản còn xảy ra ở nhiều nơi...

Bộ trưởng Đỗ Đức Duy cho biết, trong năm 2025 ngành sẽ tập trung vào các nhiệm vụ: Quyết tâm hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đi đôi với kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ theo đúng định hướng, đảm bảo bộ máy sau khi sắp xếp thật sự tinh, gọn, mạnh, hoạt động thông suốt, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Để triển khai hiệu quả hoạt động năm 2025, ngành TN&MT sẽ tập trung thực hiện 5 giải pháp đột phá quan trọng: Một là, tập trung thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo chỉ đạo của Trung ương và Chính phủ về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Hai là, tiếp tục cải cách, hoàn thiện thể chế, bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống pháp luật để phát huy nguồn lực về tài nguyên và môi trường, góp phần phát triển kinh tế - xã hội; Ba là, hoàn thiện và vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai liên thông với các cơ sở dữ liệu quốc gia. Đẩy mạnh chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; Bốn là, tạo sự chuyển biến căn bản về tư duy và hành động đối với công tác bảo vệ môi trường. Cải thiện tình trạng ô nhiễm môi trường ở các lưu vực sông và ô nhiễm không khí tại các đô thị; Năm là, tiếp tục tăng cường công tác bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện chuyển đổi xanh nhằm hướng tới kinh tế tuần hoàn và kinh tế các-bon thấp để thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

Phát biểu tại Hội nghị, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà biểu dương, đánh giá cao sự nỗ lực, đổi mới, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và những kết quả đạt được của ngành TN&MT trong năm 2024. Cùng với đó là sự hỗ trợ, giúp đỡ hiệu quả của các cơ quan Trung ương, Bộ, ngành, địa phương trong việc hoàn thiện, đóng góp, sửa đổi các Luật và ban hành các văn bản dưới luật gồm các Luật: Địa chất và Khoáng sản, Đất đai, Tài nguyên nước.



Lãnh đạo các Ban, Bộ, ngành Trung ương và địa phương tham dự Hội nghị

Phó Thủ tướng đề nghị, trong năm 2025, toàn ngành TN&MT cần tiếp tục đẩy mạnh cải cách thể chế, đảm bảo đồng bộ, thống nhất, rõ ràng, minh bạch; tháo gỡ các nút thắt, điểm nghẽn trong quy định của pháp luật, xây dựng hệ thống quy hoạch đồng bộ để giải phóng, phát huy các nguồn lực tài nguyên cho phát triển kinh tế, xã hội.

Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà cho biết, xây dựng bộ máy quản lý nhà nước "tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả" là mục tiêu lớn mà Đảng, Nhà nước, Chính phủ đã xác định trước khi bước vào kỷ nguyên mới của đất nước, một kỷ nguyên ở tầm cao phát triển mới. Chính vì vậy, hôm nay, Bộ TN&MT tổng kết vào một thời điểm có tính lịch sử khi mà ngành TN&MT và ngành NN&PTNT chuẩn bị chuyển sang một giai đoạn phát triển mới, đánh một dấu mốc cho phát triển mới của hai Bộ, cùng với cả nước bước vào kỷ nguyên vươn mình.

Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà cũng đánh giá, ở thời kỳ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh thì Bộ TN&MT và Bộ NN&PTNT có cơ hội rất lớn. Hai Bộ có mối quan hệ gắn bó mật thiết hữu cơ, nếu Bộ này làm tốt thì Bộ kia sẽ hưởng lợi và ngược lại. Từ góc độ này có thể thấy hai bộ hợp nhất "sẽ thành một mô hình phát triển, mô hình đáng tự hào".

Theo Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà, quan điểm của Đảng, Nhà nước và Chính phủ về bảo vệ môi trường trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đó là: "Phát triển kinh tế, xã hội, bảo vệ môi trường là trung tâm". Trong đó, xác định môi trường là 1 trong 3 trụ cột của phát triển bền vững Kinh tế - Văn hóa Xã hội - Môi trường. Trên cơ sở đó, sau khi hai Bộ hợp nhất, Phó Thủ tướng cho rằng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường phải thay đổi tư duy quản lý, phải giải quyết được bài toán kinh tế, xã hội và môi trường hài hòa, làm sao để môi trường là nền tảng cho sự phát triển bền vững.

Để làm được điều đó, thời gian tới, Phó Thủ tướng đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường cần phải đặt môi trường vào vị trí trung tâm để phát triển, là triết lý của ngành, đưa ra các nguyên tắc nguyên lý và có cái nhìn sâu hơn. Môi trường quyết định đến sự tồn vong và phát triển, do đó, Bộ phải thay đổi về nhận thức và luật pháp trong cách quản lý, cần đẩy mạnh về kinh tế xanh, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn;... ❖



Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW

Sáng ngày 01/12, tại Hà Nội, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tổ chức Hội nghị toàn quốc quán triệt, triển khai tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tình hình kinh tế - xã hội năm 2024, giải pháp tăng tốc, phát triển kinh tế-xã hội năm 2025 và tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt về thể chế. Tổng Bí thư Tô Lâm dự và chỉ đạo Hội nghị.

Tham dự Hội nghị tại điểm cầu Nhà Quốc hội có các Ủy viên Bộ Chính trị: Chủ tịch Nước Lương Cường; Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính; Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn; Thường trực Ban Bí thư, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương Trần Cẩm Tú; các Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Cùng dự tại điểm cầu Nhà Quốc hội có lãnh đạo các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; Ban Chấp hành Đảng ủy thuộc các Đảng bộ trực thuộc Trung ương; các Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương; lãnh đạo các vụ, cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương Đảng và các báo cáo viên Trung ương...

Tham dự tại các điểm cầu Thành ủy, Tỉnh ủy, Đảng ủy trực thuộc Trung ương có sự tham dự của các Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, Bí thư, Phó Bí thư, các Ủy viên Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy ban Kiểm tra và lãnh đạo các ban, sở, ngành, đoàn thể...

Hội nghị được kết nối trực tuyến đến 14.535 điểm cầu cấp huyện, cơ sở, cơ quan, đơn vị, các quân khu, quân chủng, quân đoàn trên toàn quốc với trên 1,3 triệu đại biểu tham dự.

Tại Hội nghị, các đại biểu nghe: Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Tổ chức Trung ương Lê Minh Hưng trình bày các nội dung chính, trọng tâm việc triển khai tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn trình bày chuyên đề "Giải pháp tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt về thể chế"; Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính trình bày chuyên đề "Tình hình kinh tế - xã hội năm 2024, giải pháp tăng tốc phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh 3 vấn đề trọng tâm tập trung quán triệt, triển khai trong thời gian tới. Theo đó: Đối với vấn đề kinh tế - xã hội, để đạt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng XIII đề ra, các cấp, ngành, địa phương phải thực sự đổi mới tư duy, phải "cởi trói", quyết đoán, bút phá, vượt lên chính mình. Trung ương Đảng, Chính phủ, Quốc hội tập trung giải quyết những điểm nghẽn, tạo lập những yếu tố nền tảng để đất nước có thể "cất cánh", nhất là một số vấn đề: hạ tầng

giao thông, hạ tầng năng lượng, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, cải cách thể chế, thủ tục hành chính...

Về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội XIV, Tổng Bí thư nhấn mạnh: Các cấp ủy cần tập trung chuẩn bị nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ mới; chuẩn bị thật tốt đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu phát triển mới. Mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng tự học hỏi để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới của đất nước. Tổng Bí thư yêu cầu công tác tổ chức cán bộ là công tác của Đảng, do vậy các cấp ủy phải thực hiện nghiêm Điều lệ Đảng cũng như các quy định của Đảng, pháp luật về công tác cán bộ.

Về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Tổng Bí thư Tô Lâm đề nghị các cấp, các ngành từ Trung ương tới cơ sở phải xác định quyết tâm chính trị cao nhất trong thực hiện chủ trương này. Đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, là cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Đây không chỉ là vấn đề về quy mô hay số lượng, mà sâu xa hơn là phải tạo sự thay đổi về chất trong hoạt động của hệ thống chính trị. Các đồng chí cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan cần gương mẫu, chủ động, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Từng cấp, từng ngành bám sát kế hoạch để tổng kết và đề xuất mô hình cơ quan, đơn vị mình bảo đảm đúng tiến độ (bộ, ngành phải hoàn thành trong tháng 12/2024); hướng tới mục tiêu chung là hoàn thành và báo cáo Trung ương phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong quý I/2025. Yêu cầu chung là bộ máy mới phải tốt hơn bộ máy cũ và đi vào hoạt động ngay; không để ngắt quãng công việc, không để khoảng trống về thời gian, không để bỏ trống địa bàn, lĩnh vực; không để ảnh hưởng đến các hoạt động bình thường của xã hội, của người dân...

Các cấp ủy đảng từ Trung ương đến cơ sở chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng dư luận, tạo sự thống nhất cao trong Đảng và toàn hệ thống chính trị, sự đồng thuận trong Nhân dân về chủ trương, yêu cầu, nhiệm vụ tinh gọn tổ chức bộ máy trong tình hình mới. Đấu tranh có hiệu quả với các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc việc thực hiện chủ trương này; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng việc sắp xếp tổ chức, gây mất đoàn kết nội bộ, ảnh hưởng đến uy tín của Đảng và cơ quan, tổ chức. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)



Bộ TN&MT làm việc với UBND tỉnh Thái Nguyên về tình hình triển khai thi hành Luật Đất đai, Luật Tài nguyên nước

Ngày 05/12, Đoàn Công tác của Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) do Thứ trưởng Lê Minh Ngân làm Trưởng đoàn đã có buổi làm việc với UBND tỉnh Thái Nguyên về tình hình triển khai thi hành Luật Đất đai 2024, Luật Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

Tham gia Đoàn công tác có lãnh đạo Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất, Cục Đăng ký dữ liệu và Thông tin đất đai, Cục Quản lý tài nguyên nước, Vụ Đất đai, Vụ Pháp chế, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, Trung tâm Truyền thông TN&MT và Báo TN&MT.

Tiếp và làm việc với Đoàn về phía tỉnh Thái Nguyên có Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Huy Dũng; Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Quang Tiến; Phó Chủ tịch HĐND tỉnh Mai Thị Thuý Nga; Giám đốc Sở TN&MT Đặng Văn Huy; lãnh đạo các Sở ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Báo cáo tại buổi làm việc, Giám đốc Sở TN&MT tỉnh Thái Nguyên Đặng Văn Huy, triển khai Luật Đất đai 2024, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thi hành số 61/KH-UBND ngày 3/4/2024, đồng thời đã ban hành các văn bản chỉ đạo giao nhiệm vụ cho các đơn vị tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND và UBND tỉnh.

Đến nay, HĐND tỉnh và UBND tỉnh đã ban hành 42/60 nội dung thuộc thẩm quyền được giao tại các điều, khoản quy định tại Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật. Còn 18 nội dung, hiện nay, các Sở, ngành của tỉnh đang tập trung xây dựng, tham mưu cho UBND và UBND tỉnh ban hành bảo đảm đầy đủ cơ sở pháp lý theo quy định.

Tại buổi làm việc, lãnh đạo Sở TN&MT và một số Sở ngành, địa phương cũng nêu một số khó khăn, lúng túng trong quá trình thi hành Luật Đất đai 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành về: Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; bồi thường, giải phóng mặt bằng; giao đất, cho thuê đất, chuyển



Quang cảnh buổi làm việc

mục đích sử dụng đất; tài chính đất...

Về tài nguyên nước, địa phương còn gặp khó khăn về giám sát khai thác sử dụng tài nguyên nước; cấp phép khai thác tài nguyên nước, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước...

Trên cơ sở đó, Thứ trưởng Lê Minh Ngân và lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT đã giải đáp, trả lời trên cơ sở quy định của Luật Đất đai 2024, Luật Tài nguyên nước và các Nghị định hướng dẫn thi hành.

Phát biểu kết luận tại buổi làm việc, Thứ trưởng Lê Minh Ngân ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực của UBND tỉnh Thái Nguyên trong việc triển khai thi hành Luật Đất đai 2024 và Luật Tài nguyên nước.

Để công tác quản lý Nhà Nước về đất đai, tài nguyên nước trong thời gian tới, Thứ trưởng Lê Minh Ngân đề nghị tỉnh Thái Nguyên tiếp tục quan tâm, tiếp tục chỉ đạo tiếp tục quán triệt, tập huấn, tuyên truyền phổ biến các quy định của Luật Đất đai, Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành nhằm đưa các Luật đi vào cuộc sống bảo đảm tính khả thi và tính nghiêm minh của pháp luật.

Đồng thời, tập trung mọi nguồn lực để hoàn thiện các văn bản quy định chi

tiết thi hành Luật Đất đai, Luật Tài nguyên nước và các nghị định hướng dẫn thi hành Luật đã giao cho địa phương ban hành mà đến thời điểm hiện nay tỉnh chưa ban hành.

Thứ trưởng đề nghị cũng đề nghị tỉnh Thái Nguyên quan tâm chuẩn bị các điều kiện để tổ chức thi hành Luật Đất đai có hiệu quả tại địa phương; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; tăng cường nhân lực cho lĩnh vực đất đai; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các cơ quan quản lý nhà nước và đối tượng sử dụng đất...

Thay mặt UBND tỉnh Thái Nguyên, Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Huy Dũng cho biết, tỉnh sẽ tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Minh Ngân và những ý kiến đóng góp của các thành viên trong Đoàn công tác để thống nhất trong công tác triển khai thi hành Luật Đất đai 2024 và Luật Tài nguyên nước nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo động lực cho phát triển KT - XH ở địa phương...

Đồng thời, khẳng định tỉnh sẽ tích cực phối hợp với Bộ TN&MT trong việc thực hiện các nhiệm vụ trong công tác quản lý Nhà nước về đất đai, tài nguyên nước nói riêng và lĩnh vực tài nguyên và môi trường nói chung. ❖

Nguồn: DWRM

Khánh thành Trung tâm Dữ liệu vùng Đồng bằng sông Cửu Long

Ngày 05/12, tại TP. Cần Thơ, Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng (Bộ TN&MT) đã tổ chức Hội thảo đánh giá kết quả hoàn thành hạng mục hạ tầng và hệ thống thông tin và Lễ khánh thành Trung tâm Dữ liệu vùng Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL). Thứ trưởng Bộ TN&MT Trần Quý Kiên tham dự và chủ trì Hội thảo.

Phát biểu tại buổi Lễ khánh thành, Thứ trưởng Bộ TN&MT Trần Quý Kiên ghi nhận, biểu dương sự nỗ lực của Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng (Bộ TN&MT), sự vào cuộc quyết liệt của nhà thầu, đơn vị tư vấn, các chuyên gia, nhà khoa học, đặc biệt là sự giúp đỡ của các Bộ, ngành liên quan và sự phối hợp của UBND TP. Cần Thơ để hoàn thành hạng mục hạ tầng và hệ thống thông tin và Lễ khánh thành Trung tâm Dữ liệu vùng ĐBSCL.

Thứ trưởng Trần Quý Kiên cho biết: "Hôm nay, chúng ta đứng ở tòa nhà này, đây là sản phẩm cụ thể của tiểu dự án 4. Cùng với ba dự án trước liên quan đến nước mặt, nước ngầm, sử dụng công nghệ viễn thám quan sát sạt lở bờ sông, bờ biển... Tất cả những nội dung này có thể nói có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với vấn đề phát triển bền vững vùng ĐBSCL, đảm bảo quốc phòng an ninh".

Tại buổi Lễ khánh thành, ông Nguyễn Ngọc Hè, Phó Chủ tịch UBND TP. Cần Thơ cho rằng, đây là công trình được đầu tư xây dựng kịp thời, là công trình trọng điểm có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 120/NQ-CP của Chính phủ về phát triển bền vững ĐBSCL thích ứng với biến đổi khí hậu. Trung tâm Dữ liệu vùng ĐBSCL đi vào hoạt động sẽ góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội các tỉnh, thành vùng ĐBSCL nhanh chóng, bền vững trong thời gian tới.

Theo báo cáo của Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng - Bộ TN&MT, Trung tâm Dữ liệu vùng ĐBSCL được khởi công xây dựng năm 2022 và đến nay đã hoàn thiện và chuẩn bị các thủ tục đi vào vận hành...

Cũng trong buổi chiều 5/12, Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng, Bộ TN&MT còn tổ chức Hội thảo đánh giá kết quả hoàn thành hạng mục hạ tầng và hệ thống thông tin Trung tâm Dữ liệu vùng ĐBSCL.

Phát biểu khai mạc Hội thảo, ông Nguyễn Đức Phú, Giám đốc Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng - Bộ TN&MT cho biết: Phát triển bền vững vùng ĐBSCL thích ứng với biến đổi khí hậu là chủ trương lớn được Đảng, Nhà nước quan tâm chỉ đạo, với nhiều chủ trương, chính sách phát triển để phát huy tiềm năng, lợi thế tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của vùng ĐBSCL. Năm 2017, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 120/NQ-CP về phát triển bền vững ĐBSCL thích ứng với biến đổi khí hậu. Đây là Nghị quyết thể hiện tầm nhìn chiến lược với chủ trương phát triển "thuận thiên" để chủ động hóa giải các thách thức do biến đổi khí hậu và các hoạt động khai thác, sử dụng nguồn nước sông Mê Công, tận dụng tiềm năng,



Lãnh đạo Bộ TN&MT, UBND TP. Cần Thơ... thực hiện nghi thức khánh thành Trung tâm Dữ liệu vùng ĐBSCL

thể mạnh, tạo xung lực mạnh mẽ cho phát triển vùng ĐBSCL.

Giai đoạn 2016-2021 và 2021-2025, Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng được Bộ TN&MT giao làm chủ đầu tư 04 tiểu dự án 1, 2, 3, 4 thuộc Hợp phần I, Dự án "Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững ĐBSCL" từ nguồn vốn vay của Ngân hàng Thế giới. Trong đó, tiểu dự án 1 "Đầu tư nâng cấp và hoàn thiện hệ thống quan trắc, giám sát tài nguyên nước mặt tại ĐBSCL"; tiểu dự án 2 "Nâng cấp, xây dựng mạng quan trắc nước dưới đất ĐBSCL trong điều kiện biến đổi khí hậu"; tiểu dự án 3 "Xây dựng Hệ thống giám sát biến động bờ sông, bờ biển vùng ĐBSCL bằng công nghệ viễn thám" và tiểu dự án 4 "Đầu tư xây dựng trung tâm dữ liệu vùng ĐBSCL tích hợp dữ liệu tài nguyên và môi trường của khu vực phục vụ phân tích, đánh giá và hỗ trợ ra quyết định về phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu".

Theo ông Nguyễn Đức Phú, hiện nay 4 tiểu dự án thuộc hợp phần I đã hoàn thành góp phần cung cấp dữ liệu trực tuyến trong việc quản lý nước mặt, nước dưới đất, viễn thám và đặc biệt là xây dựng xong Trung tâm dữ liệu vùng ĐBSCL phục vụ cung cấp dữ liệu, hỗ trợ ra quyết định.

Tại Hội thảo, các đại biểu đã được nghe các chuyên gia, nhà khoa học giới thiệu về hệ thống thông tin của Trung tâm Dữ liệu vùng ĐBSCL; phương pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI; các giải pháp tạo lập dữ liệu và ứng dụng nền tảng mô hình thủy động lực đối với bài toán quản lý tài nguyên nước trong việc chia sẻ dữ liệu với các bên liên quan; năng lực xử lý của hạ tầng công nghệ thông tin và giới thiệu về ứng dụng máy bay không người lái (UAV);...❖

Nguồn: DWRM

Bản tin tài nguyên nước [9]



Hội nghị chuyển đổi số, chuyển đổi xanh tài nguyên và môi trường năm 2024

Ngày 05/12, tại TP. Cần Thơ Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) tổ chức Hội nghị chuyển đổi số, chuyển đổi xanh tài nguyên và môi trường năm 2024. Thứ trưởng Bộ TN&MT Trần Quý Kiên tham dự và chủ trì Hội nghị.

Tham dự Hội nghị còn có Lãnh đạo các Bộ, Ban ngành Trung ương và địa phương; các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT, Sở TN&MT các tỉnh, thành vùng Đồng bằng sông Cửu Long; các tổ chức trong nước và quốc tế.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Thứ trưởng Bộ TN&MT Trần Quý Kiên cho biết, trong lĩnh vực TN&MT, chuyển đổi tuần hoàn, chuyển đổi xanh và chuyển đổi số đang trở thành yếu tố sống còn để Việt Nam tiến tới phát triển bền vững và hội nhập sâu rộng với thế giới. Trong thời gian qua, Bộ TN&MT đã quan tâm, quyết liệt triển khai các nhiệm vụ, dự án lớn về chuyển đổi số; xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL) TN&MT, trọng tâm là CSDL quốc gia về đất đai, góp phần tích cực vào chuyển đổi số quốc gia.

“Các đơn vị ngành TN&MT đã quyết liệt, tích cực thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, vận hành Chính phủ, Chính quyền điện tử, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số và đạt được những kết quả rất quan trọng như cơ chế chính sách dân hoàn thiện; công tác xây dựng, hoàn thiện CSDL của ngành đã có các chuyển biến quan trọng, đồng bộ, thống nhất; hạ tầng số, nền tảng số được hiện đại hóa, sử dụng chung; an toàn thông tin được bảo đảm; công tác chỉ đạo, điều hành được triển khai phổ biến trên môi trường số; cung cấp dịch vụ công trực tuyến giải quyết thủ tục hành chính của ngành đã được cải thiện”- Thứ trưởng Trần Quý Kiên cho biết.

Thứ trưởng Trần Quý Kiên cho biết, việc tổ chức Hội nghị này nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, quyết liệt thực hiện về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, Chính quyền số; chuyển đổi xanh, chuyển đổi tuần hoàn, chuyển đổi sang nền kinh tế cacbon thấp và cách tiếp cận để giải quyết như thúc đẩy hợp tác công-tư; xác định các vấn đề vướng mắc, tồn tại, hạn chế cần khắc phục; phổ biến, hướng dẫn về quy định kỹ thuật; giới thiệu các công nghệ, giải pháp mới và xác định quyết liệt triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số ngành từ Trung ương đến địa phương trong thời gian tới.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã được nghe đại diện Cục chuyển đổi số Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường- Bộ TN&MT; Cục kiểm soát thủ tục hành chính- Văn phòng Chính phủ; Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư;... báo cáo các tham luận về những kết quả đã đạt được trong công tác chuyển đổi số, phát triển Chính phủ điện tử tài nguyên môi trường; kết quả, phương hướng triển khai Quyết định số



Quang cảnh Hội nghị

06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) giải pháp nâng cao hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến;... đồng thời nêu lên những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp để thúc đẩy chuyển đổi số và chuyển đổi xanh tạo nền tảng vững chắc cho các chiến lược và hành động tiếp theo.

Báo cáo tham luận tại Hội nghị, ông Lê Phú Hà, Cục trưởng Cục chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường, Bộ TN&MT cho biết, đến nay CSDL đất đai quốc gia đã xây dựng xong 4 dữ liệu thành phần, gồm dữ liệu về hiện trạng sử dụng đất cấp vùng và cả nước; dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia; dữ liệu về khung giá đất; dữ liệu về điều tra cơ bản về đất đai cấp vùng và cả nước.

Còn về CSDL nền địa lý quốc gia đã hoàn thành xây dựng CSDL nền địa lý quốc gia phần đất liền; đã xây dựng hoàn thiện CSDL tài nguyên nước, môi trường; đã và đang tổ chức xây dựng hoàn thiện CSDL khí tượng thủy văn, địa chất và khoáng sản, tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, viễn thám...

Ông Lê Phú Hà cho biết thời gian tới, Cục chuyển đổi số và Thông tin dữ liệu tài nguyên môi trường tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính sách, cơ chế tạo thuận lợi chuyển đổi số TN&MT; hoàn thiện quy định kỹ thuật tạo cơ sở pháp lý về CSDL TN&MT kết nối, liên thông các CSDL quốc gia phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06 và của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số; cung cấp dịch vụ công trực tuyến, giải quyết thủ tục hành chính, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia;... ❖

Nguồn: DWRM



Thái Nguyên: Phổ biến, tuyên truyền Luật Tài nguyên nước, Luật Đất đai và các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật

Ngày 05/12, tại tỉnh Thái Nguyên, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với UBND tỉnh Thái Nguyên tổ chức Hội nghị phổ biến, tuyên truyền Luật Tài nguyên nước, Luật Đất đai và các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật.

Hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tiếp và kết nối trực tuyến đến các điểm cầu các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Dự hội nghị có Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Minh Ngân; Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Huy Dũng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Quang Tiến; các cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường; các Sở, ban, ngành của tỉnh Thái Nguyên.

Phát biểu khai mạc tại Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Minh Ngân cho biết, Luật Đất đai năm 2024 được Quốc hội thông qua ngày 18/01/2024 tại Kỳ họp bất thường lần thứ 5. Tại kỳ họp thứ 7 vừa qua, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng; theo đó, quyết nghị Luật Đất đai có hiệu lực từ ngày 01/8/2024 để đưa những nội dung mới mang tính đột phá của Luật sớm đi vào cuộc sống, góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao; trong đó, đã bao quát toàn diện các mặt công tác quản lý đất đai; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính, phát huy vai trò, trách nhiệm, tính chủ động của chính quyền địa phương các cấp trong quản lý, sử dụng đất đai...

Thứ trưởng Lê Minh Ngân cũng cho biết, với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, để bảo đảm điều kiện cho việc đưa Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2024 (sớm hơn 5 tháng so với kế hoạch), trong thời gian ngắn, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tích cực, chủ động phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan có liên quan xây dựng, trình Chính phủ ban hành 05 Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực thi hành đồng bộ với Luật. Đồng thời, Bộ cũng đã ban hành theo thẩm quyền các Thông tư được giao trong Luật.

Tại Hội nghị, Thứ trưởng Lê Minh Ngân cũng cho biết thêm, Luật Tài nguyên nước đã được Quốc hội Khóa XV, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 27/11/2023, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024. Để quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật, Chính phủ ban hành 02 Nghị định gồm Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước và Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết việc hành



Thứ trưởng Lê Minh Ngân phát biểu khai mạc Hội nghị

ngành khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; Bộ cũng đã ban hành 03 Thông tư hướng thi hành Luật, đảm bảo có hiệu lực đồng bộ với hiệu thi hành Luật Tài nguyên nước.

Tại Hội nghị, Thứ trưởng đề nghị các đồng chí báo cáo viên tập trung vào những nội dung cơ bản, những nội dung mới gắn với thực tiễn của địa phương, đặc biệt là những nội dung mà Luật và các Nghị định giao cho chính quyền địa phương (bao gồm cả cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã); trao đổi làm rõ những nội dung có thể có nhiều cách hiểu khác nhau để Hội nghị chia sẻ, thống nhất trong triển khai thi hành Luật Đất đai, Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý đất đai, tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã nghe các báo cáo viên của Bộ Tài nguyên và Môi trường giới thiệu những nội dung cơ bản của Luật Tài nguyên nước năm 2023; Luật Đất đai năm 2024 và những nội dung, điểm nhấn quan trọng của các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành 02 Luật này.

Trên cơ sở những nội dung được trình bày, Lãnh đạo các đơn vị Bộ Tài nguyên và Môi trường; các báo cáo viên cũng trao đổi, giải đáp các câu hỏi, vướng mắc của các đại biểu trong quá trình triển khai Luật Tài nguyên nước năm 2023; Luật Đất đai năm 2024; làm rõ các quy định của Luật, nhất là những nội dung mới, quan trọng, qua đó có những định hướng xử lý các vấn đề pháp lý liên quan trong thời gian tới tại địa phương. ❖

Nguồn: DWRM

Bản tin tài nguyên nước [11]



Nam Định: Tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên nước và các văn bản hướng dẫn thi hành

Ngày 12/12, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên nước 2023 và các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Luật.

Tham dự lớp tập huấn có đại diện một số sở, ngành chức năng; UBND các huyện, thành phố cùng các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn.

Tại hội nghị, các đại biểu được nghe giới thiệu tổng quan về những điểm mới của Luật Tài nguyên nước năm 2023 và các nghị định, thông tư hướng dẫn thi hành Luật; phổ biến trách nhiệm của các cấp, ngành ở địa phương; trách nhiệm của các tổ chức khai thác, sử dụng nước trong việc chấp hành các quy định của Giấy phép khai thác và quy định pháp luật về tài nguyên nước. Tại hội nghị, các đại biểu, cán bộ công chức

các sở, ngành, nhất là cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý tài nguyên nước tại địa bàn các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh chủ động tham gia đặt câu hỏi, thảo luận để các chuyên gia Sở TN và MT hỗ trợ giải thích và thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên nước tại địa phương.

Những kiến thức được trang bị tại hội nghị là cơ sở để các cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý tài nguyên nước các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh triển khai, thi hành Luật Tài nguyên nước nghiêm túc, hiệu quả. ❖

Nguồn: DWRM

Bến Tre: Chỉ đạo triển khai Kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông Cửu Long

UBND tỉnh Bến Tre vừa có văn bản đề nghị các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thành phố tập trung triển khai thực hiện Quyết định số 3792/QĐ-BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ TN&MT về công bố Kịch bản nguồn nước (lần đầu) trên lưu vực sông Cửu Long và các quy định pháp luật về tài nguyên nước (TNN).

Theo đó, tùy theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện truyền thông hoặc các hình thức phù hợp khác đến các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng TNN thuộc phạm vi lĩnh vực phụ trách và người dân trên địa bàn quản lý đối với các nội dung của Kịch bản nguồn nước ban hành kèm theo Quyết định số 3792/QĐ-BTNMT nêu trên để có kế hoạch khai thác, sử dụng TNN phù hợp. Song song đó, UBND tỉnh Bến Tre còn giao cho Sở NN&PTNT chủ trì, phối hợp với Sở TN&MT, Sở Xây dựng và các sở, ngành, đơn vị có liên quan căn cứ Kịch bản nguồn nước tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch khai thác TNN cấp cho sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Thời gian hoàn thành trước ngày 31/12/2024.

UBND các huyện, thành phố căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và kế hoạch khai thác TNN cấp tỉnh, tổ chức xây dựng kế hoạch khai thác TNN cấp cho sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn quản lý. Đồng thời, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi thì xây dựng kế hoạch quản lý, tổ chức rà soát, kịp thời điều chỉnh quy trình vận hành công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý



đảm bảo sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, đa mục tiêu và đảm bảo lưu thông của dòng chảy trong hệ thống công trình, không gây ứ đọng, ô nhiễm nguồn nước.

Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Bến Tre tăng cường công tác quan trắc; nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình xâm nhập mặn trên các tuyến sông để cập nhật, kịp thời điều chỉnh kế hoạch khai thác TNN cấp cho sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn.

Sở TN&MT Bến Tre tăng cường công tác quản lý, giám sát chặt chẽ việc khai thác nước dưới đất; tham mưu triển khai lập, ban hành kế hoạch bảo vệ nước dưới đất; tăng cường thực hiện quan trắc chất lượng môi trường nước, đặc biệt đối với các nguồn nước bên trong các cống thủy lợi tại khu vực các nhà máy nước, nhất là vào mùa hạn mặn, khi đóng cống; đồng thời, Sở TN&MT kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các cơ sở xả nước thải chưa qua xử lý hoặc xử lý chưa đạt quy chuẩn theo quy định vào nguồn nước ... ❖

Nguồn: DWRM

Cục Quản lý tài nguyên nước chuyển giao phần mềm kiểm kê tài nguyên nước đến 63 tỉnh, thành phố để sử dụng

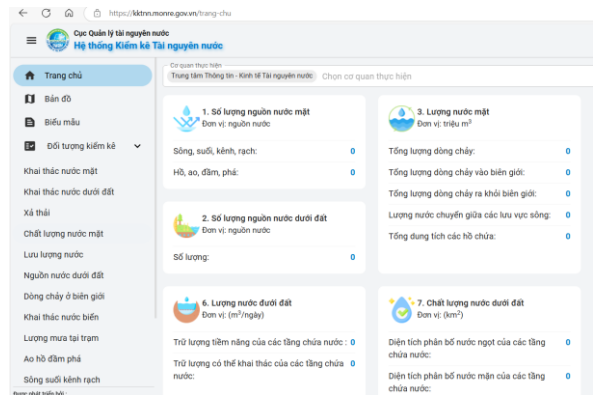
Ngày 20/12, Cục Quản lý tài nguyên nước đã có công văn số 3185/TNN-TTGS gửi 63 Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc chuyển giao phần mềm kiểm kê tài nguyên nước.

Công văn nêu rõ, ngày 04 tháng 8 năm 2021, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án Tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025 tại Quyết định số 1383/QĐ-TTg, trong đó giao Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng phần mềm quản lý, cập nhật, khai thác dữ liệu kiểm kê tài nguyên nước và tập huấn, chuyển giao, hướng dẫn sử dụng phần mềm.

Thực hiện nhiệm vụ Bộ Tài nguyên và Môi trường giao, trong thời gian qua, Cục Quản lý tài nguyên nước đã phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức xây dựng và hoàn thành Phần mềm kiểm kê tài nguyên nước. Theo đó, Cục Quản lý tài nguyên nước chuyển giao Phần mềm kiểm kê để các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sử dụng, bao gồm:

Ứng dụng hỗ trợ nghiệp vụ kiểm kê tài nguyên nước trên ứng dụng Mobile (điện thoại thông minh, máy tính bảng) phiên bản phát hành chính thức đã được xuất bản và có mặt trên chợ ứng dụng của 2 nền tảng hệ điều hành Android và IOS, cụ thể:

- IOS: <https://apps.apple.com/vn/app/kk-tnn/id6502148547>;
- Android: <https://play.google.com/store/apps/details?id=com.monre.kktnn>.



Giao diện phân hệ kiểm kê tài nguyên nước trên nền tảng web

Phân hệ kiểm kê tài nguyên nước trên nền tảng web tại địa chỉ: <https://kktnn.monre.gov.vn>.

Bên cạnh đó, tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm kiểm kê tài nguyên nước cũng được đăng tải tại địa chỉ:

<https://drive.google.com/drive/folders/1mlguSo4BhxkZo4Cnpz7kC2R19prWfDgm?usp=sharing>.

Nguồn: DWRM

Bà Rịa - Vũng Tàu: Chú trọng bảo vệ, kiểm soát chặt nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước

Theo báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, trong những năm qua, công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh luôn được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các ngành, các cấp đặc biệt quan tâm. Trong đó, ngay từ khi Luật Tài nguyên nước năm 2012 có hiệu lực thi hành, cùng với hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước và các chính sách liên quan và thực tiễn triển khai cho thấy, về cơ bản đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân và người dân về bảo vệ tài nguyên nước.

Sở TN&MT tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hiện cũng đã thực hiện tổng điều tra cơ bản về tài nguyên nước, kiểm kê tài nguyên nước để thiết lập cơ sở thông tin, dữ liệu, số liệu tài nguyên nước phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, dự báo, thẩm định hồ sơ cấp phép hoạt động tài nguyên nước.

Mặt khác, Sở cũng phối hợp các cơ quan chức năng trên

địa bàn đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các chính sách bảo vệ nguồn nước nhằm nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp kiểm soát chặt các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước; tăng cường việc quản lý hoạt động xả nước vào nguồn và đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại các khu đô thị, khu dân cư tập trung, cụm công nghiệp, làng nghề để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm cá nhân, doanh nghiệp vi phạm pháp luật trong bảo vệ tài nguyên nước. Đồng thời, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra giúp các cá nhân, tổ chức hoạt động tài nguyên nước đúng pháp luật, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi gây ô nhiễm, suy thoái nguồn tài nguyên nước. Cùng với đó, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ nhà nước về quản lý tài nguyên nước, tăng cường đào tạo, phát triển nhân lực, đặc biệt là nhân lực có chất lượng cao về quản lý tài nguyên, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý tài nguyên. ❖

Nguồn: DWRM

Bản tin tài nguyên nước [13]



Luật Tài nguyên nước 2023: Quyết sách lớn để giữ “mạch nguồn” sự sống

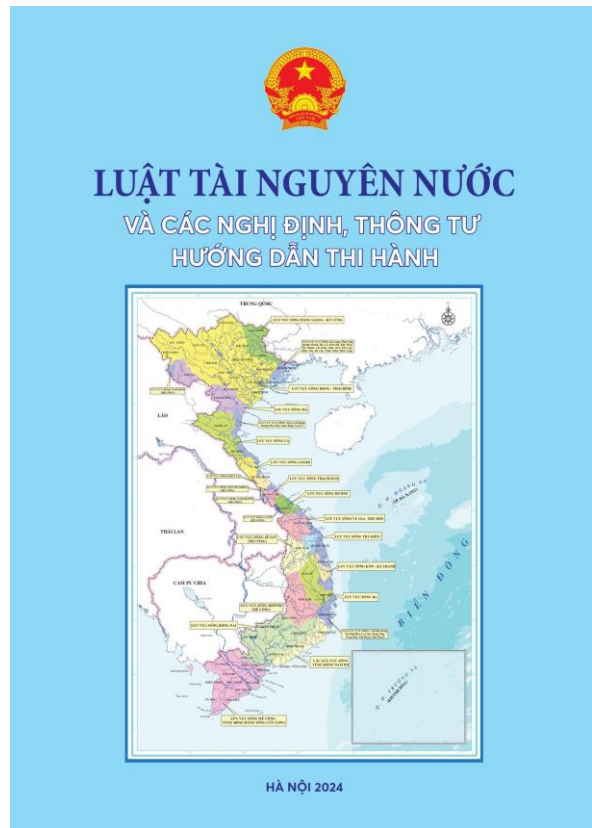
Ngày 1/7/2024, đánh dấu một mốc quan trọng trong công tác quản lý tài nguyên nước khi Luật Tài nguyên nước 2023 được Quốc hội XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6 chính thức có hiệu lực. Với nhiều điểm mới, Luật thể hiện một bước tiến lớn trong tư duy, cách tiếp cận, thay đổi phương thức quản trị tài nguyên nước, bảo đảm tài nguyên nước được quản lý như tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý theo đúng tinh thần Hiến pháp năm 2013.

Hoàn thiện chủ trương, chính sách, pháp luật về tài nguyên nước

Theo báo cáo của Cục Quản lý tài nguyên nước, sau 6 tháng Luật Tài nguyên nước 2023 chính thức có hiệu lực, Bộ Tài nguyên và Môi trường tiến hành triển khai thực hiện các quy hoạch tài nguyên nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Cụ thể, Bộ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng các đề án như: Thí điểm phục hồi “các dòng sông chết” nhằm khôi phục nguồn nước, tạo dòng chảy, cải tạo cảnh quan môi trường sinh thái; “Điều tra, đánh giá và đề xuất phương án thí điểm phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt và ô nhiễm các sông Bắc Hưng Hải, Nhuệ - Đáy, Ngũ Huyện Khê”; thành lập các Ủy ban lưu vực sông và tiếp tục thực hiện Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025 theo kế hoạch.

Đồng thời, Bộ thực hiện theo dõi, giám sát việc vận hành các hồ chứa theo quy trình vận hành liên hồ của 134 hồ chứa, đập dâng lớn quan trọng trên 11 lưu vực sông, với việc vận hành theo các quy trình liên hồ chứa, trong các đợt mưa lũ lịch sử xảy ra ở các tỉnh ở miền Bắc, miền Trung, nhiều hồ chứa trên các lưu vực sông như sông Hồng, Hương, Vu Gia - Thu Bồn đã cắt trộn cơn lũ hoặc đã giảm được lưu lượng đỉnh lũ (cắt giảm đỉnh lũ từ 30-98%), cắt giảm tổng lượng lũ từ 30-50% tổng lượng lũ. Đặc biệt, trong thời gian xảy ra cơn bão số 3 (YAGI), quy trình liên hồ đã góp phần quan trọng trong việc bảo đảm cắt, giảm lũ cho hạ du trên lưu vực và giảm thiểu ảnh hưởng do mưa lũ đến hạ du. Trong các đợt hạn hán 2015-2016, 2019 là những năm đặc biệt hạn hán xảy ra ở hầu hết các lưu vực, nhiều hồ thường xuyên thiếu nước phát điện nhưng trong mùa cạn các hồ đã vận hành, điều tiết, bổ sung một lượng nước tương đối lớn cho hạ du, cụ thể: tổng lượng nước mà các hồ chứa xả xuống hạ du 11 lưu vực sông trong mùa cạn khoảng 53 tỷ m³, riêng khu vực Miền trung và Tây nguyên các hồ đã xả xuống hạ du khoảng 15,4 tỷ m³.

Đến nay 100% hồ chứa thủy điện lớn, quan trọng trên phạm vi cả nước đã được kết nối, cung cấp thông tin, dữ liệu hàng ngày; khoảng 850 công trình Bộ cấp phép và hàng nghìn công trình ở địa phương được giám sát thông qua Hệ thống giám sát. Thực hiện công bố giá trị dòng chảy tối thiểu hạ lưu 725 hồ chứa, đập dâng của 644 công trình thủy lợi, thủy điện. Chỉ đạo các địa phương ban hành danh mục hồ, ao không



được san lấp, lấn chiếm nhằm giảm thiểu ngập úng các đô thị và nhiều nhiệm vụ khác để cụ thể hóa Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Trong tháng 11/2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã công bố kịch bản nguồn nước trên 2 lưu vực sông lớn quan trọng là sông Hồng - Thái Bình và sông Cửu Long. Các kịch bản được công bố sẽ phục vụ công tác điều hòa, phân phối tài nguyên nước trên lưu vực sông, góp phần bảo đảm an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh năng lượng và các nhu cầu thiết yếu khác của người dân. Đồng thời, làm căn cứ để các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trên lưu vực sông, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chỉ đạo việc lập kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước phù hợp với Kịch bản nguồn nước.



Bảo đảm an ninh nguồn nước, ngăn chặn suy giảm tài nguyên nước

An ninh nguồn nước đang trở thành vấn đề lớn trong bối cảnh phần lớn các hệ thống sông lớn của Việt Nam đều là các sông xuyên biên giới mà Việt Nam là quốc gia ở hạ nguồn. Ngoài ra, tình trạng thiếu nước, hạn hán, thiên tai, ô nhiễm nguồn nước sẽ còn tiếp diễn nghiêm trọng, tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững.

Cục Quản lý tài nguyên nước cho biết, năm 2025, lĩnh vực tài nguyên nước đặt mục tiêu hoàn thành toàn bộ các mục tiêu, nhiệm vụ đã đặt ra từ đầu nhiệm kỳ 2021 – 2025 với tinh thần “Mục tiêu, nhiệm vụ nào chưa hoàn thành thì phải hoàn thành; mục tiêu, nhiệm vụ nào đã hoàn thành rồi thì phải tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả”.

Theo đó, Cục sẽ phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn tổ chức thực hiện Luật Tài nguyên nước 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

Tập trung xây dựng, hoàn thành trình Bộ Tài nguyên và Môi trường để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông; tiếp tục thực hiện Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia. Công bố Kịch bản nguồn nước trên 6/8 lưu vực sông còn lại (Bằng Giang-Kỳ Cùng; Mã, Hương, Sê San, SrePok và Đồng Nai) làm căn cứ cho các Bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch sử dụng nước.

Đồng thời, tiếp tục nghiên cứu thí điểm việc quản trị tài nguyên nước trên nền tảng công nghệ số thông qua việc thí điểm xã hội hóa, khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng, vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và Hệ thống hỗ trợ ra quyết định trên các lưu vực sông để cơ quan quản lý Nhà nước sử dụng, thuê dịch vụ nhằm điều hòa, phân phối tài nguyên nước cho các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội trên các lưu vực sông và giảm thiểu chi phí,



nhân lực của Nhà nước.

Bên cạnh đó, Cục sẽ tập trung đẩy mạnh công tác chuyển đổi số nhất là trong công tác hoàn thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống giám sát các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, giám sát việc vận hành hệ thống liên hồ chứa, vận hành duy trì dòng chảy tối thiểu của các hồ chứa thủy điện bằng công nghệ tự động, trực tuyến; tập trung xây dựng hệ thống công cụ hỗ trợ ra quyết định phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, điều hòa, phân phối tài nguyên nước. Tăng cường giám sát, chỉ đạo việc vận hành các hồ chứa lớn tuân thủ nghiêm ngặt quy trình vận hành liên hồ chứa trên 11 lưu vực sông quan trọng đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Đồng thời, khẩn trương nghiên cứu xây dựng hoàn thiện các quy trình vận hành liên hồ chứa theo thời gian thực bảo đảm an toàn công trình hạ du, tối ưu hóa việc sử dụng nguồn nước cho các mục đích sử dụng; khẩn trương triển khai các quy hoạch tổng hợp lưu vực sông đã được phê duyệt; các chương trình, đề án phục hồi nguồn nước theo hướng xã hội hóa, huy động tối đa các nguồn lực nhằm làm sống lại các nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm, đặc biệt các sông chảy qua khu đô thị lớn, quan trọng. Tăng cường tìm kiếm, thăm dò, khai thác nước để cấp nước sinh hoạt, sản xuất cho người dân ở các vùng khan hiếm

nước ngọt, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Cùng với đó, xây dựng bản đồ phân vùng nguy cơ hạn hán, thiếu nước theo thời gian thực trên nền tảng công nghệ số và chỉ đạo, giám sát việc thực hiện phương án điều hòa, phân phối tài nguyên nước; thúc đẩy việc xây dựng bản đồ số dự báo cảnh báo hạn hán thiếu nước kết nối với hệ thống công cụ hỗ trợ ra quyết định trong điều hòa, công bố kịch bản nguồn nước; đẩy mạnh các hoạt động KHCN, đề xuất các nhiệm vụ mới nhằm phục vụ cho việc thực thi Luật Tài nguyên nước, tập trung vào các nội dung về an ninh nguồn nước; hạch toán tài nguyên nước; sử dụng nước tuần hoàn, sử dụng nước tiết kiệm và hiệu quả

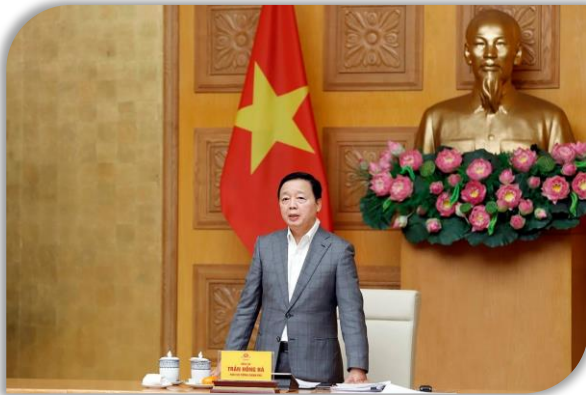
Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Đề án “Đánh giá tổng thể tác động và giải pháp ứng phó đối với việc các nước phát triển thủy điện trên dòng chính, chuyển nước sông Mê Công”. Bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn hồ đập và ngăn chặn suy giảm tài nguyên nước; đẩy mạnh hợp tác với các quốc gia thượng nguồn và các tổ chức quốc tế trong việc bảo vệ và sử dụng hiệu quả tài nguyên nước ở các lưu vực sông xuyên biên giới, đặc biệt là sông Hồng và sông Mê Công. ❖

Nguồn: DWRM



Phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam

Ngày 18/12/2024, tại Hà Nội, Hội nghị toàn thể Ủy ban sông Mê Công Việt Nam năm 2024 đã diễn ra tại trụ sở Chính phủ, dưới sự chủ trì của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà, Chủ tịch Ủy ban.



Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà phát biểu tại Hội nghị



Toàn cảnh Hội nghị toàn thể Ủy ban sông Mê Công Việt Nam

Hội nghị có sự tham dự của lãnh đạo và đại diện các bộ, ngành thành viên như Bộ Ngoại giao, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Công an, Quốc phòng, Công Thương, Giao thông Vận tải, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa Thể thao và Du lịch cùng các Ủy viên từ các địa phương thuộc Đồng bằng sông Cửu Long và Tây Nguyên.

Hội nghị được tổ chức nhằm thúc đẩy sự phối hợp giữa các bộ, ngành trung ương và các địa phương thuộc Đồng bằng sông Cửu Long và Tây Nguyên trong quản lý, sử dụng bền vững tài nguyên nước trên lưu vực sông Mê Công.

Ủy ban sông Mê Công Việt Nam là tổ chức phối hợp liên ngành, thực hiện nhiệm vụ tham mưu và điều phối các hoạt động quản lý, sử dụng tài nguyên nước trên lưu vực sông Mê Công, bao gồm cả lưu vực sông Cửu Long và sông Sê San - Srê Pôk. Theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2020, Ủy ban vừa là đầu mối hợp tác quốc tế về Mê Công, vừa đảm nhận vai trò tổ chức lưu vực sông, theo quy định của Luật Tài nguyên nước.

Tại hội nghị, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Đỗ Đức Duy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban đã nhấn mạnh trọng tâm thảo luận của Hội nghị là đánh giá toàn diện các thành tựu, khó khăn và thách thức, đồng thời định hướng các nhiệm vụ chiến lược của Ủy ban trong năm 2025 và thời gian tiếp theo. Bên cạnh chức năng hợp tác quốc tế trong khuôn khổ Ủy hội sông Mê Công quốc tế, Ủy ban sông Mê Công Việt Nam đã được giao thêm chức năng, nhiệm vụ của tổ chức lưu vực sông đối với lưu vực sông Cửu Long và lưu vực sông Sê San - Srêpôk. Đây là một bước tiến quan trọng, giúp quản lý toàn diện và thống nhất phần lưu vực sông Mê Công trên lãnh thổ Việt Nam; đồng thời nâng cao hiệu quả

phối hợp trong quản lý, sử dụng và bảo vệ tài nguyên nước trên toàn lưu vực, góp phần vào sự phát triển bền vững của khu vực.

Trên cơ sở báo cáo của Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam, Hội nghị đã ghi nhận những đóng góp nổi bật của Ủy ban trong hợp tác khu vực, đặc biệt trong khuôn khổ Ủy hội sông Mê Công quốc tế. Các kết quả bao gồm việc triển khai các chiến lược phát triển lưu vực thích ứng, mạng quan trắc, giám sát trên lưu vực, thực hiện các nghiên cứu phục vụ ra quyết định, xây dựng và thực thi các thủ tục sử dụng nước, cũng như củng cố hợp tác chia sẻ thông tin với các đối tác trong khu vực.

Lưu vực sông Mê Công tại Việt Nam, đặc biệt là Đồng bằng sông Cửu Long, đang phải đối mặt với hàng loạt thách thức như biến đổi khí hậu, hạn hán, xâm nhập mặn, sụt lún đất, ô nhiễm nguồn nước, và tác động tiêu cực từ việc khai thác tài nguyên nước ở thượng nguồn. Trước tình hình này, các đại biểu đã kiến nghị Ủy ban cần tăng cường giám sát các hoạt động sử dụng nước trên lưu vực sông Mê Công, nhất là các dự án dòng chính, cung cấp thông tin kịp thời cho các bộ, ngành, địa phương để có giải pháp ứng phó kịp thời.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà, Chủ tịch Ủy ban, đã khẳng định ý nghĩa và tầm quan trọng của Hiệp định Hợp tác Phát triển bền vững lưu vực sông Mê Công 1995, và vai trò của Ủy hội sông Mê Công quốc tế trong hỗ trợ các quốc gia ven sông trong sử dụng và quản lý bền vững tài nguyên nước. Phó Thủ tướng yêu cầu Ủy ban trao đổi, đề xuất Ủy hội sông Mê Công quốc tế tiếp tục nghiên cứu các giải pháp năng lượng tái tạo, tăng cường đầu tư vào hệ thống quan trắc tài nguyên nước và môi trường trên lưu vực, và xây dựng cơ sở dữ liệu chung cho các quốc gia ven sông.



Phó Thủ tướng Chính phủ cũng yêu cầu Ủy ban cũng cần tăng cường và chủ động theo dõi, giám sát các hoạt động khai thác tài nguyên nước thượng nguồn, kịp thời báo cáo, tham mưu cho Chính phủ về các giải pháp đối nội, đối ngoại của Việt Nam. Trước các diễn biến phức tạp về khai thác sử dụng tài nguyên nước trong lưu vực, Ủy ban cần chủ động nghiên cứu các vấn đề chiến lược, trong đó bao gồm nguyên nhân và giải pháp cho vấn đề sạt lở, sụt lún, xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long, tác động của các dự án sử dụng nước trên lưu vực, đặc biệt là sử dụng nước dòng chính và chuyển nước, đến số lượng nước và chất lượng nước về tới Đồng bằng sông Cửu Long. Ủy ban cần cung cấp các báo cáo kịp thời và đề xuất các giải pháp phù hợp để tham mưu cho Chính phủ.

Để tăng cường phối hợp liên ngành, Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Ủy ban thúc đẩy hợp tác chặt chẽ với các bộ, ngành

trong trao đổi, chia sẻ thông tin, dữ liệu; triển khai các sáng kiến hợp tác đa phương, song phương. Đối với các địa phương vùng Đồng bằng sông Cửu Long và Tây Nguyên, Phó Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh các địa phương cần chủ động theo dõi sát diễn biến tài nguyên nước trên lưu vực, phối hợp với Ủy ban để đề xuất xây dựng các chương trình ứng phó hiệu quả.

Hội nghị toàn thể Ủy ban sông Mê Công Việt Nam được tổ chức thường niên, là diễn đàn quan trọng để đánh giá hoạt động và xây dựng định hướng phát triển bền vững tài nguyên nước. Với những nỗ lực không ngừng, Ủy ban sông Mê Công Việt Nam tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng trong quản lý và sử dụng bền vững tài nguyên nước, đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường cho lưu vực sông Mê Công. ❖

Nguồn: DWRM

Thứ trưởng Lê Minh Ngân thăm và làm việc tại Trung tâm Quản lý Lũ và Hạn của Ủy hội sông Mê Công quốc tế

Ngày 02/12, tại Phnôm Penh, Campuchia, Đoàn công tác của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam và Bộ Tài nguyên và Môi trường do Thứ trưởng Lê Minh Ngân dẫn đầu đã thăm và làm việc tại Trung tâm Quản lý Lũ và Hạn của Ủy hội sông Mê Công quốc tế.

Tham dự Đoàn công tác có lãnh đạo của Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra Tài nguyên nước quốc gia, Cục Quản lý tài nguyên nước, Viện Khoa học tài nguyên nước và Văn phòng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Tại buổi làm việc, Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công quốc tế đã báo cáo tình hình hoạt động của Trung tâm Quản lý Lũ và Hạn; triển khai thực hiện mạng lưới quan trắc sông Mê Công về khí tượng thủy văn, phù sa bùn cát, giám sát tài nguyên nước và môi trường; công tác dự báo, cảnh báo lũ, lũ quét và hạn; thực hiện các Thủ tục sử dụng nước sông Mê Công bao gồm: Thủ tục trao đổi và chia sẻ thông tin, số liệu; Thủ tục duy trì dòng chảy trên dòng chính; Thủ tục giám sát sử dụng nước. Trước diễn biến bất thường của thời tiết gần đây, Trung tâm Quản lý Lũ và Hạn tiếp tục nâng cao chất lượng các dịch vụ về dự báo, cảnh báo thiên tai để cung cấp thông tin kịp thời cho các quốc gia ven sông. Trung tâm Quản lý Lũ và Hạn cũng cần tăng cường hợp tác với các cơ quan quản lý kỹ thuật của hai quốc gia thượng lưu là Trung Quốc và Mi-an-ma trong chia sẻ thông tin số liệu khí tượng, thủy văn và thông tin về các dự án thủy điện trên sông Lan Thương.

Phát biểu tại buổi làm việc, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Minh Ngân đánh giá cao các nhiệm vụ của Trung tâm và đề nghị Trung tâm Quản lý Lũ và Hạn tiếp tục nâng cao năng lực dự báo và cảnh báo sớm, đặc biệt các



Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Minh Ngân phát biểu tại buổi làm việc

công cụ dự báo trung và dài hạn, dự báo, cảnh báo lũ quét, cung cấp thông tin kịp thời cho các quốc gia thành viên cũng như đến cộng đồng trong tình huống lũ lụt và hạn hán; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới trong quản lý tài nguyên và ứng phó thiên tai; sử dụng các thiết bị hiện đại trong giám sát thủy văn, cung cấp dữ liệu thời gian thực; phát triển các nền tảng số và ứng dụng di động để cung cấp thông tin và cảnh báo sớm thời gian thực cho cộng đồng người dân ven sông. Trong thời gian tới, Trung tâm Quản lý Lũ và Hạn tiếp tục giúp các quốc gia trong việc đảm bảo an ninh nguồn nước, hạn chế tác động của biến đổi khí hậu và hướng tới sự phát triển bền vững của lưu vực sông Mê Công. ❖

Nguồn: DWRM

Việt Nam - Phần Lan chia sẻ kinh nghiệm về quản lý bổ cập nước dưới đất

Ngày 11/12, tại Hà Nội, Cục Quản lý tài nguyên nước (Bộ Tài nguyên và Môi trường) đã phối hợp với Đại sứ quán Phần Lan tại Hà Nội và Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam tổ chức hội thảo “Chia sẻ kinh nghiệm về quản lý bổ cập nước dưới đất”, dưới sự hỗ trợ của Chương trình Hỗ trợ kỹ thuật và Chia sẻ thông tin của Ủy Ban Châu Âu (TAIEX).

Phát biểu khai mạc Hội thảo, Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Ngô Mạnh Hà cho biết, thời gian qua, sự phát triển kinh tế - xã hội dẫn đến khai thác nước dưới đất gia tăng, quá trình đô thị hóa dẫn đến bê tông hóa bề mặt, làm giảm việc thấm, ngấm từ nước mưa, nước mặt cho nước dưới đất, trong khi cấp thấm, ngấm từ nước mưa, nước mặt là nguồn cung cấp chủ yếu cho nước dưới đất. Từ đó, dẫn đến suy giảm mực nước, suy thoái tầng chứa nước dưới đất. Thực tế cho thấy, khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, Thành phố Hồ Chí Minh và nhiều khu vực đô thị đã xuất hiện dấu hiệu suy thoái các tầng chứa nước dưới đất.

Luật Tài nguyên nước đã được Quốc hội Khóa XV, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 27/11/2023, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024. Theo đó, Luật đã có các quy định về bảo vệ tài nguyên nước dưới đất và bổ cập nhân tạo nước dưới đất nhằm phục hồi nguồn nước dưới đất tại những khu vực bị suy thoái, cạn kiệt trong bối cảnh nguồn tài nguyên nước ở Việt Nam được nhận định “quá thừa, quá thiếu và quá bẩn”.

Phó Cục trưởng Ngô Mạnh Hà cũng cho biết, Luật Tài nguyên nước năm 2023 quy định việc bổ sung nhân tạo nước dưới đất phải căn cứ vào kết quả đánh giá sự phù hợp về chất lượng, số lượng, khả năng giữ và trữ nước của tầng chứa nước dưới đất; nhu cầu khai thác, sử dụng tài nguyên nước và yêu cầu bảo vệ nước dưới đất; đánh giá tác động kinh tế - xã hội và môi trường của việc bổ sung nhân tạo nước dưới đất.

Bên cạnh đó, quy định chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân nghiên cứu giải pháp và thực hiện việc bổ sung nhân tạo nước dưới đất. Ưu tiên đầu tư, xây dựng các công trình tích trữ nước kết hợp bổ sung nhân tạo nước dưới đất ở hải đảo, vùng khan hiếm nước và các khu vực có mực nước dưới đất bị suy giảm liên tục và có nguy cơ vượt ngưỡng khai thác.

Việt Nam và Phần Lan có truyền thống hợp tác trong ngành nước từ đầu những năm 1980 nổi bật nhất là công trình xây dựng và cải tạo một số nhà máy nước do Chính phủ Phần Lan viện trợ với số tiền lên đến 80 triệu USD. Từ nguồn vốn này, các Nhà máy nước Yên Phụ, Tương Mai, Ngọc Hà, Ngô Sĩ Liên được cải tạo, Nhà máy nước Mai Dịch, Pháp Vân được xây dựng mới. Hệ thống đường ống cũng được đầu tư mở rộng... Những thay đổi đó đã góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước và cải thiện đời sống của người dân. “Khái niệm nước “Phần Lan” đã ăn sâu vào trong suy nghĩ của nhiều người dân Hà Nội khi nói đến nước sạch với một thái độ



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm tại Hội thảo

trân trọng, là một minh chứng đảm bảo cho chất lượng nước”.

Phát biểu tại Hội thảo, Bà Maija Seppala, Tham tán chính sách phát triển, Đại sứ quán Phần Lan tại Hà Nội cho biết, Hội thảo là một phần của chuyến công tác chuyên gia TAIEX kéo dài 4 ngày và nhằm mục đích tạo cơ hội trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm về việc thực hiện Kế hoạch bảo vệ nước ngầm (GPP) và Quản lý bổ cập nước dưới đất (MAR) trong khuôn khổ Luật Tài nguyên nước 2023 của Việt Nam.

“Ở Phần Lan, hơn 65% nguồn cung cấp nước của thành phố phụ thuộc vào nước ngầm và hơn 15% trong số này dựa trên Cơ chế bổ sung nước ngầm được quản lý (MAR). Chúng tôi đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm đáng kể trong việc duy trì bền vững các nguồn nước ngầm” - Bà Maija Seppala cho biết.

Bà Maija Seppala cũng cho rằng, Việt Nam đang đô thị hóa với tốc độ nhanh và như chúng ta đều biết, đây cũng là một trong những quốc gia dễ bị tổn thương nhất trước biến đổi khí hậu. Mực nước biển dâng cao và các hiện tượng thời tiết khắc nghiệt đe dọa các nguồn tài nguyên nước quý giá, và hiện nay Việt Nam đang phải đối mặt với tình trạng khai thác quá mức nước ngầm, dẫn đến mực nước ngầm giảm và sụt lún đất. Khi được lập kế hoạch và triển khai cẩn thận, MAR có thể là một lựa chọn khả thi để giúp bảo vệ và quản lý tài nguyên nước tại Việt Nam.

Tại hội thảo, các chuyên gia Phần Lan chia sẻ các kinh nghiệm từ các dự án bổ cập nước ngầm đã và đang triển khai tại Việt Nam như: triển khai các hệ thống Trữ nước và Phục hồi trong tầng chứa nước (ASR)...từ đó sẽ định hướng và áp dụng rộng rãi tại Việt Nam về các quy định về quản lý nước ngầm và bổ cập nhân tạo tiên tiến trên thế giới. ❖

Nguồn: DWRM



Đối thoại về thúc đẩy quản lý tổng hợp tài nguyên nước, đảm bảo an ninh nguồn nước và hướng tới SDG6

Ngày 20/12, tại Hà Nội, Cục Quản lý tài nguyên nước (Bộ Tài nguyên và Môi trường) phối hợp với Quỹ nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) tại Việt Nam đã tổ chức Diễn đàn đối thoại “Thúc đẩy quản lý tổng hợp tài nguyên nước, đảm bảo an ninh nguồn nước và hướng tới SDG6”. Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Nguyễn Minh Khuyến dự và chủ trì Diễn đàn.

P hát biểu khai mạc Diễn đàn, Phó Cục trưởng Nguyễn Minh Khuyến cho biết, trong thời gian qua, Cục Quản lý tài nguyên nước đã và đang triển khai nhiều chủ trương, giải pháp nhằm tăng cường quản lý, bảo vệ, khai thác và sử dụng bền vững tài nguyên nước, tiếp cận quản lý tổng hợp tài nguyên nước và đảm bảo thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, đặc biệt là mục tiêu số 6 (SDG6) “Đảm bảo tiếp cận nước sạch và vệ sinh cho tất cả mọi người” theo cam kết thực hiện Chương trình nghị sự 2030 về phát triển bền vững.

“Nhận thức rõ cam kết đó, trong quá trình xây dựng khung thể chế, chính sách về tài nguyên nước, Cục luôn nỗ lực hoàn thiện và củng cố theo hướng tiếp cận quản lý tổng hợp nhằm đạt được mục tiêu phát triển bền vững tài nguyên nước, đảm bảo tất cả mọi người dân được tiếp cận với nước sạch, hợp vệ sinh; cam kết đảm bảo phát huy tối đa lợi ích mà nước mang lại. Đồng thời, giảm thiểu các tác hại do nước gây ra góp phần phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân, đóng góp có trách nhiệm cùng cộng đồng quốc tế”. Phó Cục trưởng Nguyễn Minh Khuyến nhấn mạnh.

Phó Cục trưởng Nguyễn Minh Khuyến nhấn mạnh, thông qua việc tổ chức diễn đàn đối thoại về SDG6, Cục Quản lý tài nguyên nước mong muốn tạo diễn đàn thuận lợi để những cán bộ, chuyên gia, lãnh đạo hạt nhân trẻ trao đổi, chia sẻ thông tin, nâng cao hiểu biết về những phương pháp tiếp cận, kỹ thuật tiên tiến được sử dụng trong lĩnh vực tài nguyên nước phục vụ quy hoạch tổng hợp tài nguyên nước, đảm bảo an ninh nguồn nước, xử lý và giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước.



Toàn cảnh Diễn đàn

Phát biểu tại Diễn đàn, Bà Nguyễn Hiền Minh - đại diện Quỹ nhi đồng Liên Hợp Quốc (UNICEF) tại Việt Nam cho biết, Diễn đàn hôm nay đánh dấu bước khởi đầu cho hoạt động hợp tác giữa UNICEF và Cục Quản lý tài nguyên nước về tăng cường năng lực và truyền thông bảo vệ nguồn nước an toàn cho trẻ em Việt Nam.

Theo Bà Nguyễn Hiền Minh, nước không chỉ là nguồn tài nguyên thiết yếu đối với sự sống, mà còn là nền tảng cho phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, chúng ta đang phải đối mặt với hàng loạt thách thức nghiêm trọng như ô nhiễm nguồn nước, sự suy giảm và cạn kiệt tài nguyên nước. Những vấn đề này không chỉ đe dọa trực tiếp đến sinh kế, sức khỏe của hàng triệu người dân đặc biệt là phụ nữ và trẻ em mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển bền vững của Việt Nam.

Trong khuôn khổ tổ chức Diễn đàn, các đại biểu được các chuyên gia, nhà khoa học trẻ chia sẻ các tham luận về: (1) Khung pháp lý trong quản lý tài nguyên nước tại Việt Nam, hướng tới phát triển bền vững; (2) Thúc đẩy tiếp

cận nước sạch và vệ sinh an toàn cho trẻ em: thách thức và cơ hội; (3) Hệ thống hỗ trợ ra quyết định (DSS) trong quản lý tài nguyên nước nhằm đảm bảo an ninh nguồn nước; (4) Kiểm soát ô nhiễm môi trường nước, cải thiện môi trường nước hướng tới nâng cao khả năng tiếp cận nước sạch và vệ sinh; (5) Ứng dụng GIS trong Quản lý tổng hợp tài nguyên nước, hướng tới đảm bảo an ninh nguồn nước, nâng cao khả năng tiếp cận nước sạch và vệ sinh; (6) Sáng kiến One Water trong quản lý tổng hợp tài nguyên nước.

Tại Diễn đàn, các chuyên gia, các đại biểu cũng trao đổi, thảo luận nhằm thúc đẩy hoạt động và phát triển của Mạng lưới chuyên gia trẻ ngành nước Việt Nam; trao đổi các nội dung chuyên môn, khung pháp lý trong lĩnh vực tài nguyên nước; đặc biệt là việc áp dụng các công nghệ, giải pháp tiên tiến phục vụ công tác thu thập dữ liệu, điều tra và quản lý tài nguyên nước như ứng dụng GIS trong Quản lý tổng hợp tài nguyên nước, hệ thống hỗ trợ ra quyết định (DSS) xây dựng kịch bản điều hòa, phân bổ tài nguyên nước;...❖



Khảo sát kinh nghiệm phục vụ xây dựng Đề án thành lập tổ chức lưu vực sông tại Việt Nam

Từ ngày 09-13/12, tại Australia, Đoàn công tác của Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có chuyến khảo sát, học tập kinh nghiệm quản lý tài nguyên nước phục vụ xây dựng Đề án thành lập tổ chức lưu vực sông tại Việt Nam.

Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Nguyễn Hồng Hiếu làm Trưởng đoàn. Tham gia Đoàn công tác có đại diện Vụ Kế hoạch - Tài chính; Vụ Tổ chức cán bộ (Bộ TN&MT); đại diện Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam; một số cán bộ chuyên môn thuộc Cục Quản lý tài nguyên nước.

Trong khuôn khổ chương trình, Đoàn công tác đã có các buổi làm việc, trao đổi kinh nghiệm với nhóm chuyên gia, cơ quan quản lý, nhà lập pháp, và các chuyên gia trong lĩnh vực tài nguyên nước tại Australia như Văn phòng Ban Quản lý lưu vực sông Murry Darling; Cơ quan quản lý nước bang New South Wales (WaterNSW); Cục biến đổi khí hậu, năng lượng, môi trường và nước New SouthWales NSW (DCCEEW);...

Hoạt động của Đoàn công tác cũng hướng tới tạo ra các mạng lưới mới và nâng cao năng lực cho những người tham gia để tăng cường quan hệ song phương giữa hai quốc gia và



Đoàn công tác làm việc với các cơ quan, tổ chức và các chuyên gia tài nguyên nước tại Australia

hiểu sâu hơn về quản lý tài nguyên nước tổng hợp của Australia, đặc biệt tập trung vào Quản lý lưu vực sông. Đồng thời, giúp cho cơ quan quản lý và các cán bộ chuyên môn trong lĩnh vực tài nguyên nước nâng cao năng lực trong việc thiết kế, áp dụng và thực hiện trên cơ sở phương pháp tiếp cận quản lý lưu vực sông tại Việt Nam. ❖

Nguồn: DWRM

UNCCD: Xuất bản Bản đồ hạn hán thế giới

Bản đồ hạn hán thế giới do Trung tâm nghiên cứu chung của Ủy ban châu Âu và Công ước chống sa mạc hóa của Liên hợp quốc (UNCCD) công bố đã nêu bật tình trạng hạn hán ngày càng tăng trên toàn cầu và trầm trọng hơn do biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên yếu kém và lập kế hoạch phát triển kém.

Ấn phẩm này được công bố tại Phiên họp thứ 16 của Hội nghị các bên (COP16) thuộc Công ước Liên hợp quốc về chống sa mạc hóa (UNCCD) diễn ra tại Riyadh, Ả Rập Xê Út vào tháng 12/2024 nhằm thảo luận, giải quyết tình trạng sa mạc hóa và hạn hán. Hạn hán, từng mang tính cục bộ, giờ đây ngày càng ảnh hưởng đến mọi châu lục, với những dự đoán cho thấy đến năm 2050, 3/4 dân số toàn cầu có thể phải đối mặt với những ảnh hưởng của hạn hán.

Atlas này cũng nhấn mạnh những hậu quả sâu rộng của hạn hán, bao gồm mất an ninh lương thực, buộc người dân phải di cư và gây ra những xung đột về những nguồn tài nguyên khan hiếm. Trên cơ sở số liệu phân tích, Atlas cũng khuyến nghị thực hiện các biện pháp chủ động để giảm thiểu



tác động của hạn hán như cải cách quản lý nước và tận dụng kiến thức truyền thống để xây dựng khả năng phục hồi.

Bằng cách trình bày các rủi ro và cơ hội hành động liên kết với nhau, Atlas đóng vai trò là công cụ giúp đưa ra quyết định sáng suốt và nhấn mạnh sự cần thiết của các chiến lược toàn diện ưu tiên tính bền vững và khả năng phục hồi để đảm bảo một tương lai an toàn hơn cho tất cả mọi người. ❖

Nguồn: DWRM (Dịch, tổng hợp)



Thẩm định dự án Tăng cường quản lý và tuân thủ thể chế tài nguyên nước nhằm giải quyết tình trạng suy giảm oxy hòa tan trong nước

Ngày 18/12, tại Hà Nội, Cục Quản lý tài nguyên nước phối hợp với Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên hợp quốc (FAO) tổ chức cuộc họp thẩm định dự án “Tăng cường quản lý và tuân thủ thể chế tài nguyên nước nhằm giải quyết tình trạng suy giảm oxy hòa tan trong nước do chất dinh dưỡng và các chất ô nhiễm khác gây ra ở Vịnh Bắc Bộ”. Cuộc họp được tổ chức theo hình thức trực tiếp và trực tuyến.

Phát biểu tại cuộc họp, Bà Nguyễn Thúy Anh, đại diện Cục Quản lý tài nguyên nước cho biết, từ tháng 4 năm 2024 đến nay, Nhóm tư vấn quốc gia đã tiến hành các cuộc tham vấn với các chuyên gia Việt Nam và quốc tế, các bên liên quan ở cấp quốc gia và địa phương, bao gồm cộng đồng người dân trên các địa bàn mục tiêu, nhằm thu thập các thông tin, dữ liệu hỗ trợ quá trình xây dựng văn kiện dự án và quá trình triển khai dự án ở giai đoạn sau.

Tại cuộc họp, Ông Nguyễn Song Hà - Trợ lý đại diện FAO về chương trình, Văn phòng FAO Việt Nam cho biết thêm, mục tiêu chính của dự án là nhằm giải quyết tình trạng thiếu oxy do phú dưỡng gây ra ở Vịnh Bắc Bộ thông qua việc giảm ô nhiễm giàu chất dinh dưỡng trên đất liền từ các nguồn nước thải sinh hoạt, công nghiệp và nông nghiệp ở đồng bằng sông Hồng, Việt Nam.

Theo ông Hà, cuộc họp tham vấn này sẽ giúp nhóm xây dựng văn kiện dự án tiếp nhận ý kiến các chuyên gia và các



Quang cảnh cuộc họp

Bộ ban ngành có liên quan, cũng như đi đến thống nhất về các nội dung liên quan đến dự thảo văn kiện dự án, để đảm bảo dự án đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật cũng như tính thực tiễn khi đi vào giai đoạn triển khai tại Việt Nam.

“Sau đó văn kiện dự án sẽ được nộp cho FAO thẩm định vào cuối tháng này và đệ trình cho Quỹ GEF vào tháng 2 năm sau. Văn kiện dự án dự kiến sẽ được Quỹ thông qua trong Quý 3 năm 2025 và triển khai trong vòng 4 năm từ năm 2026” - ông Nguyễn Song Hà chia sẻ.

Đồng thời, tại cuộc họp các chuyên gia cũng đóng góp ý kiến và thống nhất về các nội dung liên quan tới Dự thảo Văn kiện Dự án nhằm đáp ứng những mục tiêu mà Dự án đề ra. ❖

Nguồn: DWRM

IWRA: Đại hội Nước Thế giới năm 2025

Mới đây, Hiệp hội Tài nguyên Nước Quốc tế (IWRA) và Bộ Thiết bị và Nước (MEE), Ma - rốc đã ra thông báo về việc tổ chức Đại hội Nước Thế giới lần thứ 19 sẽ được tổ chức tại Marrakech, Ma - rốc, từ ngày 01 đến ngày 05 tháng 12 năm 2025.

Với chủ đề “Nước trong một thế giới đang thay đổi: Đổi mới và thích ứng”, Đại hội sẽ là nơi quy tụ các chuyên gia, nhà hoạch định chính sách và các bên liên quan trên toàn cầu để trao đổi, bàn giải pháp giải quyết những thách thức về tài nguyên nước. Điều này cũng đánh dấu sự trở lại của IWRA tại Ma - rốc từ sau khi Đại hội lần thứ 7 được tổ chức thành công ở Rabat năm 1991.

Sự kiện này sẽ nhấn mạnh các giải pháp đổi mới để quản lý nước trong bối cảnh biến đổi khí hậu và thúc đẩy khả năng phục hồi trong các hệ thống kết nối như nông nghiệp, năng lượng và hệ sinh thái tự nhiên.

Sau thành công của Đại hội Nước Thế giới lần thứ 18 tại



quan trọng như Hội nghị Nước của Liên Hợp Quốc năm 2023 vào tháng 3 năm 2023 và Diễn đàn Nước Thế giới lần thứ 10 tại Bali vào tháng 5 năm 2024, Đại hội Nước Thế giới lần thứ 19 tại Marrakech hứa hẹn sẽ tiếp tục thúc đẩy các chiến lược quản lý nước bền vững vì một tương lai tốt đẹp hơn cho vấn đề nước toàn cầu. ❖

Nguồn: DWRM (Dịch, tổng hợp)

Bản tin tài nguyên nước [21]

10 sự kiện nổi bật của Ngành Tài nguyên và Môi trường năm 2024

Ngày 20/12/2024, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Đỗ Đức Duy đã ký Quyết định số 4132/QĐ-BTNMT công bố 10 sự kiện ngành tài nguyên và môi trường năm 2024.

Cụ thể, 10 sự kiện gồm:

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và người dân để hiện thực hóa mục tiêu phát triển bền vững và trung hòa các-bon

Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 81-KL/TW ngày 4/6/2024 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Kết luận yêu cầu các cấp, các ngành nhận diện xu hướng phát triển mới; thực hiện hiệu quả các định hướng, chiến lược, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đột phá, tổng thể về quản lý, phát triển bền vững tài nguyên và môi trường trong tầm nhìn dài hạn, theo xu hướng đầu tư, chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế xanh, carbon thấp, tuần hoàn...

2. Luật Đất đai năm 2024 được thông qua và có hiệu lực thi hành sớm, góp phần khơi thông nguồn lực đất đai, động lực quan trọng cho đất nước phát triển

Đó là một quyết sách thể hiện sự quyết tâm và mang tầm vóc của một "đòn bẩy chiến lược", có nhiều nội dung chính sách mới mang tính đột phá.

3. Lần đầu tiên hoạt động địa chất được thể chế hóa bằng luật; tài nguyên địa chất, khoáng sản được quản trị theo chiến lược dài hạn, góp phần phát triển bền vững đất nước

4. Ban hành Quy hoạch không gian biển quốc gia, tạo đà cho Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về biển và làm giàu từ biển.

Lần đầu tiên, quy hoạch không gian biển quốc gia được ban hành, là một sự kiện mang ý nghĩa chiến lược, đánh dấu bước tiến quan trọng trong quản lý và phát triển kinh tế biển của Việt Nam, cụ thể hóa các cam kết về bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, thể hiện tầm nhìn dài hạn của Việt Nam.

5. Việt Nam chính thức có kịch bản nguồn nước các lưu vực sông để quản lý theo mùa, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia

Kịch bản nguồn nước lưu vực sông Hồng - Thái Bình, lưu vực sông Cửu Long lần đầu tiên được xây dựng, công bố theo quy định của Luật Tài nguyên nước năm 2023.

6. Công viên địa chất tăng về số lượng và đóng góp ngày càng lớn cho phát triển bền vững, phát triển xanh của đất nước

Cùng với Công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá



Đồng Văn (Hà Giang), Công viên địa chất toàn cầu Non Nước Cao Bằng và Công viên địa chất toàn cầu Đắk Nông, Công viên địa chất toàn cầu Lạng Sơn với tổng diện tích trên 4.842km² (chiếm 58% diện tích của tỉnh Lạng Sơn) trở thành công viên địa chất toàn cầu thứ 4 của Việt Nam, minh chứng thêm cho sự độc đáo về giá trị địa chất, văn hóa, sinh thái của Việt Nam.

7. Việt Nam tiếp tục phát hiện nhiều loài động vật quý hiếm chưa từng có trên thế giới

8. Truyền thông chính sách, pháp luật tài nguyên và môi trường hướng đến địa phương, cơ sở được đẩy mạnh, mang lại hiệu quả tích cực trong thi hành pháp luật

Năm 2024, công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tài nguyên và môi trường được đẩy mạnh, huy động được sự vào cuộc của các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương.

9. Bùng nổ kết nối, chia sẻ dữ liệu tài nguyên và môi trường, phục vụ phát triển bền vững, chuyển đổi số của ngành

Năm 2024 ghi nhận sự bùng nổ gần 20,5 triệu giao dịch chia sẻ dữ liệu tài nguyên và môi trường của hơn 500 dịch vụ; chuyển đổi số, hoàn thành kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về đất đai của 63/63 đơn vị tỉnh, thành phố với 461/705 đơn vị cấp huyện, 6.198/10.599 đơn vị cấp xã với CSDL quốc gia về dân cư.

10. Mặc dù đã có dự báo, cảnh báo sớm, kịp thời và chủ động ứng phó, song hiện tượng thiên tai dị thường, khốc liệt của cơn bão số 3 vẫn gây hậu quả rất nặng nề.❖